

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/HS-ST

Ngày 18 - 01 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vì Thị Sơn, ông Lý A Tu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Cầm Văn Cấn - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2021/TLST- HS ngày 19 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2021/QĐXXST-HS ngày 13/12/2021 đối với các bị cáo:

1. Hàng A G, sinh năm 1963, tại huyện M, tỉnh Yên Bái. Nơi cư trú: Bản Đ, xã N, huyện M1, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: không; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: không; con ông Hàng Nủ P và bà Giàng Thị S (đều đã chết); bị cáo có vợ và có 07 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện M1, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (đã được đương nhiên xóa án tích); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/03/2021 đến nay; có mặt

2. Mùa A T, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1975, tại huyện M1, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản Đ, xã N, huyện M1, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Mùa A T1 và bà Sông Thị K; bị cáo có vợ và 05 con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện M1, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được đương nhiên xóa án tích); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/03/2021 đến nay; có mặt.

3. Thào A S, sinh ngày 12 tháng 5 năm 1987, tại huyện M1, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản B, xã Cềng Chăn, huyện M1, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Thào A Chở và bà Mùa Thị Mỹ; bị cáo có vợ và 04 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/7/2021 đến nay; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Hàng A G: Ông Đàm Mạnh Hùng – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Mùa A T: Bà Trần Bích Liên – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Thào A S: Ông Nguyễn Phương Vũ – Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Sơn La; có mặt.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Hàng A T2, sinh năm 1993, trú tại: Bản Đ, xã N, huyện M1, tỉnh Sơn La; có mặt.

- Chị Mùa Thị C, sinh năm 1988, trú tại: Bản Huổi Can, xã N, huyện M1, tỉnh Sơn La; chỗ ở: Bản B, xã Cềng Chăn, huyện M1, tỉnh Sơn La; có mặt.

Người phiên dịch: Ông Tênh Lao Dành, sinh năm 2002, trú tại thôn 7, xã Cềng Mung, huyện M1, tỉnh Sơn La; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13h 30' ngày 18/03/2021, tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra về tội phạm Công an tỉnh Sơn La phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại tỉnh lộ 110 thuộc khu vực bản Đ, xã N, huyện M1, tỉnh Sơn La phát hiện và bắt quả tang Hàng A G và Mùa A T đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 03 túi nilon, bên trong chứa các viên nén màu hồng nghi là ma túy tổng hợp; Ngoài ra còn tạm giữ của Mùa A T 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA không có biển kiểm soát, 01 Céc điện thoại di động nhãn hiệu JOOO; thu giữ của Hàng A G 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL.

Mở rộng điều tra, ngày 13/7/2021, cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La ra lệnh giữ người và bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Thào A S, trú tại bản B, xã Cềng Chăn, huyện M1, tỉnh Sơn La.

Ngày 19/3/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng, lấy mẫu trưng cầu giám

định: 03 túi nilon bên trong chứa 590 viên nén màu hồng, có tổng khối lượng 60,04gam. Trích lấy mỗi túi nilon 05 viên nén màu hồng, tổng cộng 15 viên có khối lượng 1,56gam, ký hiệu A1, A2, A3 làm mẫu giám định chất ma túy.

Kết luận giám định số: 629 ngày 19/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu A1, A2, A3 đều là ma túy; Loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,56gam.

Tổng khối lượng của chất ma túy thu giữ là 60,04gam; loại Methamphetamine.”

Quá trình điều tra bị cáo Hàng A G, Mùa A T, Thào A S khai nhận:

Khoảng 18h ngày 17/3/2021, Hàng A G đang ở nhà thì có 02 người đàn ông không quen biết đến nhà chơi, một người giới thiệu tên Tỉnh nhà ở khu Huổi Dương, Tân Thảo, xã Cò Nòi, huyện M1, còn người đàn ông còn lại là người dân tộc Mông, không giới thiệu tên, nhà ở huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La. Qua nói chuyện biết G có thể mua được ma túy nên 02 người đàn ông góp nhau được 270.000đ nhờ G đi mua hồng phiến. G cầm tiền đi đến nhà Mùa A T nhờ đi mua hồng phiến. T đi đến nhà Thào A Cho ở bản B, xã Cềng Chăn, huyện M1, tỉnh Sơn La mua được 05 viên hồng phiến mang về đưa cho G; G đưa cho Tỉnh, Tỉnh nhận 05 viên hồng phiến và đưa lại cho người đàn ông dân tộc Mông 02 viên còn 03 viên Tỉnh sử dụng ngay tại nhà G 1,5 viên. Người đàn ông dân tộc Mông xin số điện thoại của G để liên lạc rồi cùng Tỉnh đi về.

Khoảng 22h cùng ngày, G nhận được điện thoại của người đàn ông dân tộc Mông đã đến nhà G vào buổi Cều, đặt vấn đề mua 05 túi hồng phiến với giá từ 4.500.000đ đến 5.000.000đ/01 túi, hứa trả công cho G 1.000.000đ, G đồng ý và hẹn khi nào có ma túy sẽ gọi lại sau. Khoảng 8 giờ ngày 18/03/2021 G đi xe máy đến nhà Mùa A T đặt vấn đề nhờ T đi tìm mua 5 túi hồng phiến và hứa trả công cho T 1.500.000đ; T yêu cầu G cho mượn xe máy và khi nào mua được ma túy sẽ gọi lại; tiếp đó T điều khiển xe máy của G đến nhà Thào A S đặt vấn đề mua 05 túi hồng phiến với giá 3.000.000đ/túi, nhưng do chưa có ma túy nên S hẹn khi nào có ma túy sẽ thông báo sau.

Ngày 18/3/2021 S đi xe máy từ nhà đến khu vực xã Cò Nòi, huyện M1, S vào một quán ăn sáng không biết tên; tại đây S gặp và mua được 03 túi hồng phiến của một người đàn ông quốc tịch Lào với giá 1.500.000đ/túi và đã trả cho người đó số tiền 2.500.000đ rồi điều khiển xe máy về nhà; khoảng 9 giờ 30 cùng ngày, khi đang trên đường về thì T gọi điện hỏi S về số ma túy đã đặt mua; S thông báo cho T là đã có ma túy và hẹn đến nhà lấy. Khoảng 11 giờ cùng ngày T

đi xe máy đến nhà S và được S cho biết hiện chỉ có 03 túi hồng phiến bán với giá 4.500.000đ/01 túi, T thấy chưa đủ số lượng 05 túi mà G đặt nên T đi về. Khi đến khu vực sân bóng xã B, xã Cềng Chấn thì G gọi điện hỏi T đã mua được ma túy chưa; T nói hiện mới chỉ có 03 túi, G đồng ý mua 03 túi hồng phiến. Hai người thống nhất G sẽ đến gặp khách xem tiền còn T quay lại nhà S để lấy hồng phiến và hẹn mang ma túy đến bãi đất trống thuộc khu vực bản Đ, xã N, huyện M1 để hai người cùng giao cho người mua. Khoảng 11h30 cùng ngày khi Mùa A T điều khiển xe máy mang theo 03 túi hồng phiến đến gặp G nhưng chưa kịp giao ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang.

Cáo trạng số 137/CT-VKS-P1 ngày 16/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố Hàng A G, Mùa A T, Thào A S về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Các bị cáo Hàng A G, Mùa A T, Thào A S khai hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Mùa Thị C trình bày: Chị và Thào A S chung sống với nhau, không đăng ký kết hôn, Céc xe máy biển kiểm soát 26K9-7595 là tài sản của gia đình; chị không biết việc chồng chị sử dụng Céc xe vào mua bán ma túy; Do gia đình hoàn cảnh khó khăn, các con còn nhỏ nên chị đề nghị được trả lại cho chị Céc xe.

Anh Hàng A T2 trình bày: Céc xe máy nhãn hiệu YAMAHA không có biển kiểm soát là tài sản của anh, anh mua lại Céc xe từ năm 2020; anh không biết việc bố anh sử dụng Céc xe để đi mua bán trái phép chất ma túy; đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho anh Céc xe.

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với cả 3 bị cáo và đề nghị: Tuyên bố các bị cáo Hàng A G, Mùa A T, Thào A S phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hàng A G 17 năm 6 tháng đến 18 năm 6 tháng tù.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Mùa A T 16 năm 6 tháng đến 17 năm 6 tháng tù.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Thào A S từ 17 năm 6 tháng đến 18 năm 6 tháng tù

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với cả 3 bị cáo.

Về vật chứng đề nghị: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy: số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 Céc điện thoại di động nhãn hiệu JOOO thu giữ của Mùa A T và 01 Céc điện thoại nhãn hiệu masstel thu giữ của Hàng A G.

- Trả người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hàng A T2 01 Céc xe máy Yamaha màu đen; trả lại chị Mùa Thị C 01 xe máy nhãn hiệu HONDA – Wave màu xanh.

Quan điểm của Luật sư Đàm Mạnh Hùng bào chữa cho bị cáo Hàng A G: Nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, sau khi bị bắt trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo là người dân tộc thiểu số hiểu biết pháp luật còn hạn chế, bị cáo có mẹ được tận Huân chương kháng Cهن; do đó đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt, miễn hình phạt bổ Sng là phạt tiền và án phí cho bị cáo.

Quan điểm của Luật sư Trần Bích Liên bào chữa cho bị cáo Mùa A T: Nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, sau khi bị bắt trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo là người dân tộc thiểu số hiểu biết pháp luật còn hạn chế, bị cáo đã tích cực hợp tác với cơ quan điều tra khai ra hành vi phạm tội của đồng phạm khác, bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm. Luật sư đề nghị: Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 54 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt là từ 14 – 15 năm tù; miễn hình phạt bổ Sng là phạt tiền cho bị cáo.

Quan điểm của Luật sư Nguyễn Phương Vũ bào chữa cho bị cáo Thào A S: Nhất trí với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, sau khi bị bắt trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo là người dân tộc thiểu số hiểu biết pháp luật còn hạn chế, bị cáo là người tàn tật phạm tội với vai trò đồng phạm do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự xem xét giảm nhẹ hình phạt tù và cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt; miễn hình phạt bổ Sng là phạt tiền cho bị cáo.

- Các bị cáo Hàng A G, Mùa A T, Thào A S nhận tội và nhất trí với quan điểm bào chữa của Luật sư, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Các bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán 60,04gam Methamphetamine; Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ như sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hàng A G, Mùa A T lập hồi 13 giờ 30 phút ngày 18/03/2021, tại Công an xã N, huyện M1, tỉnh Sơn La cùng vật chứng thu giữ;

- Biên bản áp giải người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Thào A S lập hồi 17 giờ 30 ngày 13/7/2021 tại Công an xã Cềng Chăn, huyện M1, tỉnh Sơn La.

- Kết luận giám định loại ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu A1, A2, A3 đều là ma túy; Loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 1,56gam.

Tổng khối lượng của chất ma túy thu giữ là 60,04gam; loại Methamphetamine.”

- Lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

[3] Khung hình phạt:

Hành vi mua bán trái phép 60,04gam Methamphetamine của các bị cáo đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự “*Heroin, Cocaine, Methamphetamine.....có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam*” có khung hình phạt tù từ 15 năm đến 20 năm.

[4] Đánh giá về tính chất, mức độ phạm tội và vai trò của các bị cáo:

Hành vi mua bán trái phép 60,04gam Methamphetamine của các bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi đó gây nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh, an toàn xã hội tại địa phương, do đó các bị cáo phải chịu mức án nghiêm khắc nhằm trừng trị các bị cáo và phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Hàng A G đã chủ động rủ rê và là người trực tiếp thực hiện việc mua bán ma túy, giữ vai trò chính trong vụ án; do đó bị cáo sẽ chịu phải hình phạt nghiêm khắc hơn đồng phạm khác.

Đối với bị cáo Mùa A T, tuy bị rủ rê nhưng là người thực hành tích cực trong việc liên hệ tìm người mua ma túy và cũng là người trực tiếp tham gia trao đổi mua bán ma túy, phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức tích cực, do đó bị cáo cũng sẽ bị xử phạt mức tương xứng với hành vi phạm tội.

Đối với Thảo A S là người chủ động trong việc tìm nguồn ma túy và cũng là người trực tiếp tham gia mua bán ma túy; tuy nhiên bị cáo là người bị rủ rê, thực hiện hành vi theo yêu cầu của đồng phạm khác; do đó hình phạt đối với bị cáo cũng sẽ thấp hơn đồng phạm khác.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, do đó các bị cáo sẽ được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Mùa A T đã tích cực hợp tác với Cơ quan điều tra khai ra hành vi phạm tội của đồng phạm khác, do đó bị cáo sẽ được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Hàng A G có mẹ được tặng Huân chương kháng Cهن nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Đối với những đối tượng liên quan đến vụ án:

Đối với Thào A Dơ trú tại bản B, xã Cềng Chăn, huyện M1, tỉnh Sơn La: Quá trình điều tra Mùa A T khai Thào A Dơ là người giao 03 túi hồng phiến cho Mùa A T tại sân bóng bản Tong Tái. Ngày 13/7/2021, Cơ quan điều tra đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Thào A Dơ và tiến hành cho Mùa A T nhận dạng, kết quả Mùa A T nhận dạng được Thào A Dơ qua ảnh, nhưng không nhận dạng được Thào A Dơ khi nhận dạng trực tiếp. Tiến hành lấy lời khai của Thào A Dơ, Dơ khai không quen Mùa A T, không liên quan đến việc mua bán ma túy của T; Thào A S cũng khai nhận quá trình mua bán ma túy giữa S và T diễn ra tại nhà của S, ngoài hai người không có ai khác tham gia cùng. Ngoài lời khai của T không còn chứng cứ nào khác để chứng minh Thào A Dơ liên quan đến vụ án do đó không có căn cứ để xử lý Thào A Dơ tại vụ án này.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông quốc tịch Lào, S khai là người đã bán ma túy cho S nhưng S không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này ở Lào nên cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra xác minh làm rõ.

Đối với người đàn ông tên Tỉnh, trú tại bản Huổi Dương, khu Tân Thảo, xã Cò Nòi, huyện M1, tỉnh Sơn La, G khai là người đi cùng người đàn ông dân tộc Mông đến mua 05 viên hồng phiến. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại địa chỉ trên không có đối tượng nào tên Tỉnh có đặc điểm bị cáo G khai.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đặt mua ma túy của G: G chỉ nghe giới thiệu nhà ở huyện Bắc Yên và sử dụng số thuê bao 09832289133 để liên lạc. Tiến hành xác minh số điện thoại trên mang tên Vì Văn Phóng sinh năm 1995 trú tại bản Lâm, xã Cềng San, huyện Mường La, tỉnh Sơn. Tiến hành lập lý lịch cá nhân, tra cứu ảnh của Vì Văn Phóng cho Hàng A G nhận dạng nhưng G không nhận dạng được người đã đến nhà mua ma túy. Cơ quan điều tra đã triệu tập Vì Văn Phóng đến làm việc nhưng tại thời điểm triệu tập Vì Văn Phóng không có mặt tại địa phương.

Đối với người đàn ông tên Thào A Cho trú tại bản B, xã Cềng Chăn, huyện M1, tỉnh Sơn La: Quá trình điều tra Mùa A T khai là người đã bán cho bị cáo 05 viên hồng phiến vào ngày 17/3/2021. Tiến hành xác minh tại địa chỉ trên có 02 đối tượng là Thào A Cho sinh ngày 10/5/1970 và Thào A Cho sinh ngày 01/01/1971. Tiến hành tra cứu ảnh cho T nhận dạng. Kết quả: T không nhận dạng được người đã bán 05 viên hồng phiến cho bị cáo ngày 17/3/2021.

Đối với các đối tượng trên đề nghị cơ quan điều tra có biện pháp điều tra nếu có căn cứ thì sẽ xử lý tại vụ án khác.

[7] Về hình phạt bổ Sng: Ngoài hình phạt tù, lẽ ra các bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ Sng là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, nhưng xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, sẽ không có khả năng thi hành nên có thể xem xét không áp dụng hình phạt bổ Sng là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng: Đối với 58,48 gam Methamphetamine còn lại sau khi lấy mẫu gửi giám định, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với Céc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh, biển kiểm soát 26K9-7595, xét đây là tài sản của bị cáo Thào A S, bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội, do đó cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

Đối với Céc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu đen không có biển kiểm soát, xét đây là tài sản của anh Hàng A T2, anh không biết việc bị cáo Hàng A G và Mùa A T sử dụng vào việc mua bán ma túy, do đó cần trả lại Céc xe cho chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 Céc điện thoại di động nhãn hiệu JOOO thu giữ của Mùa A T và 01 Céc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel thu giữ của Hàng A G, là vật các bị cáo sử dụng để liên lạc trong quá trình mua bán ma túy, nên cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Thào A S, là vật không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Thào A S.

[9] Về án phí: Các bị cáo Mùa A T, Thào A S thuộc hộ nghèo, do đó các bị cáo sẽ được xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Hàng A G phải chịu án phí theo quy định của Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo: Hàng A G, Mùa A T, Thào A S phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Hàng A G 17 năm 6 tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 18/3/2021.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Mùa A T 16 năm 6 tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 18/3/2021.

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Thào A S 15 năm 6 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 13/7/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy: 01(một) phong bì vật chứng còn nguyên niêm phong, bên trong có 58,48gam Methamphetamine; 02 gói nilon màu xanh; 01 gói nilon màu hồng cùng phong bì niêm phong ban đầu.

- Tịch thu để nộp Ngân sách nhà nước:

+ 01 (một) Céc điện thoại nhãn hiệu JOOO, màu xanh đen, số IMEI:869162710044916, đã qua sử dụng, thu giữ của Mùa A T.

+ 01 (một) Céc điện thoại nhãn hiệu Masstel, màu đen, số IMEI 1 :911386003971554, IMEI 2 911386003971562, đã qua sử dụng, thu giữ của Hàng A G.

+ 01 (một) Céc xe máy nhãn hiệu Honda –Wave màu xanh, BKS: 26K9-7595, số khung VKVDCHD45UM601332, số máy VKV1P52FMH-H601332, xe cũ đã qua sử dụng, xe có chìa khóa xe, không có gương. Thu giữ của Thào A S.

- Trả lại anh Hàng A T2: 01 (một) Céc xe máy nhãn hiệu YAMAHA màu đen không có biển kiểm soát, số khung: RLCS5C6308Y049695; số máy: 5C63-049695, xe cũ đã qua sử dụng, xe không có chìa khóa, không có gương, không có vỏ yếm. Thu giữ của Hàng A G.

- Trả lại bị cáo Thào A S 01 (một) chứng minh nhân dân số 050679669 do Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 07/02/2017 mang tên Thào A S.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức

thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Mùa A T, Thào A S.

Bị cáo Hàng A G phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 18/01/2022.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04 - Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; Luật sư;
- Người có QLNVLQ;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Văn Tuyên